TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT BẮC NINH

PHÒNG ĐÀO TẠO, QLKH VÀ HTQT

THỜI KHÓA BIỂU HỌC TẬP KỲ HỌC PHỤ HÈ 2021_Đợt 4

DÀNH CHO SINH VIÊN KHÓA ĐH 53 VÀ CÁC KHÓA CŨ

TT	Môn học	Số tiết	Ngành	Số SV đăng ký	Thời gian học	Tuần 43							Tuần 44							TUẦN 45							TUẦN 46						
						T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
						Tháng 5							Tháng 6																				
						24	25	26	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1	Sinh hóa TDTT	30	HLTT	35	1+2,3+4						4	4	4	4	4	4	4	2	T1							T2							
2	Lý luận và PP HLTT_HP1	30	HLTT	31	1+2,3+4						4	4	4	4	4	4	4	2			T1							T2					
3	Kinh tế TDTT	30	HLTT	5	1+2,3+4						4	4	4	4	4	4	4	2	T1							T2							
4	Quản lý TDTT quần chúng	30	GDTC	5	1+2,3+4						4	4	4	4	4	4	4	2		T1							T2						
5	Quản lý thể thao thành tích cao	30	HLTT	4	1+2,3+4						4	4	4	4	4	4	4	2		T1							T2						
6	Quản lý NN	30	HLTT	2	1+2,3+4						4	4	4	4	4	4	4	2			T1							T2					
7	Giáo dục học TDTT	30	Chung	42	5+6,7+8						4	4	4	4	4	4	4	2		T1							T2						
8	Maketing Thể thao	30	HLTT	14	5+6,7+8						4	4	4	4	4	4	4	2		T1							T2						
9	Thống kê toán học	30	HLTT	5	5+6,7+8						4	4	4	4	4	4	4	2	T1							T2							
10	TDTT trường học	30	GDTC	1	5+6,7+8						4	4	4	4	4	4	4	2	T1							T2							
11	Y sinh học TDTT (HPTT)	45	HLTT	38	5+6,7+8						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2				
12	Sinh lý TDTT _HP2	30	Chung	43	Tối						4	4	4	4	4	4	4	2		T1							T2						
13	Sinh lý TDTT_HP1	30	HLTT	20	Tối						4	4	4	4	4	4	4	2			T1							T2					
14	Lý luận và phương pháp GDTC	30	HLTT	6	Tối						4	4	4	4	4	4	4	2		T1							T2						
15	Vệ sinh TDTT	30	Chung	6	Tối						4	4	4	4	4	4	4	2		T1							T2						
16	Đường lối TDTT của Đảng CSVN	30	Chung	5	Tối						4	4	4	4	4	4	4	2			T1							T2					
17	Lý luận và PP TDTT TTC (HPTT)	45	HLTT	47	Tối						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2				
18	Những NLCBCN Mác - Lê nin _HP2	45	Chung	35	Tối						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2				
19	Y học TDTT	45	Chung	11	Tối						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2				
20	Ngoại ngữ _HP1_ tiếng anh	45	Chung	3	Tối						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2				
21	Ngoại ngữ _HP2 (Tiếng Anh)	45	GDTC	2	Tối						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2				
1	Quần vợt	45	HLTT	20	1+2,3+4						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2				
2	Võ	45	GDTC,HL,QL	4	1+2,3+4						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2				
3	LL&PP HLTT_CN4_Điền kinh	60	HLTT	10	1+2,3+4						8	8	4	4	4	4	4	8	4	4	4	4	T1							T2			
4	LL&PP HLTT_CN6_Bóng chuyền	60	HLTT	6	1+2,3+4						8	8	4	4	4	4	4	8	4	4	4	4	T1							T2			
5	Thể dục_HP2	30	GDTC,HL	31	5+6,7+8						4	4	4	4	4	4	4	2	T1							T2							
6	Bơi Lội _HP2	30	GDTC,HL	28	5+6,7+8						4	4	4	4	4	4	4	2	T1							T2							
7	Điền kinh_HP2	30	GDTC	15	5+6,7+8						4	4	4	4	4	4	4	2	T1							T2							
8	Bóng đá	45	GDTC,HL	20	5+6,7+8						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2				
9	Vật	45	HLTT	7	5+6,7+8						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2				
10	Cầu Lông	45	GDTC,HL	2	5+6,7+8						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2				

Ô màu xanh: Thi lần 1 — T1

Ô màu nâu: Thi lần 2 — T2

Buổi học tối: thời gian bắt đầu 19h00.

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 5 năm 2021

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO, QLKH VÀ HTQT

(Đã ký)

TS. TRẦN TRUNG